

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 32/NQ-CP); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ.

Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Xác định nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nội dung chương trình, tài liệu giáo dục địa phương để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

2. Yêu cầu

Các cấp, ngành, địa phương tích cực phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo chủ động chuẩn bị các điều kiện để triển khai Nghị quyết số 32/NQ-CP trên địa bàn tỉnh theo đúng lộ trình, kế hoạch, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình, điều kiện của tỉnh.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan đến việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách hành chính

- Nâng cao chất lượng thủ tục hành chính theo nguyên tắc chỉ ban hành và duy trì các thủ tục hành chính thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp. Góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiệu quả, giảm chi phí cho xã hội, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm.

- Đẩy mạnh hơn nữa việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố lĩnh vực giáo dục để các thủ tục hành chính được tiến hành nhanh gọn, hiệu quả. Phấn đấu 100% thủ tục hành chính của Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp ở mức độ 4.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính, tạo điều kiện thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; duy trì việc có cán bộ theo dõi bảo đảm các yêu cầu an toàn thông tin trên Cổng thông tin điện tử: kiểm tra, theo dõi hoạt động, phát hiện sự cố.

- Thường xuyên, liên tục tiến hành rà soát và cập nhật các căn cứ pháp lý mới của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo và tỉnh liên quan đến các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đúng lộ trình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 5/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Tổ chức biên soạn tài liệu giáo dục địa phương theo quy định và triển khai giảng dạy trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch 72/KH-UBND ngày 18/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2018 - 2025;

- Đẩy mạnh giáo dục thường xuyên nhằm tạo điều kiện cho mọi người vừa làm vừa học, học liên tục, học tập suốt đời nhằm phát huy năng lực cá nhân, hoàn thiện nhân cách, mở rộng hiểu biết, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ để tìm việc làm, tự tạo việc làm và thích nghi với đời sống xã hội; góp phần xây dựng xã hội học tập.

- Thực hiện Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Tiếp tục đổi mới nội dung giáo dục nghề nghiệp được xây dựng theo hướng tích hợp kiến thức, kỹ năng, tác phong làm việc chuyên nghiệp để hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp đủ về số lượng, bảo đảm cơ cấu giáo viên theo từng môn học, cấp học, nhất là môn học mới; nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo.

- Tiếp tục tuyển dụng giáo viên đảm bảo đủ số biên chế được giao theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc trung ương giai đoạn 2022-2026.

- Thực hiện công tác đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên, đảm bảo theo đúng lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn giáo viên theo quy định về bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy của giáo viên các cấp học thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 02/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2021-2025).

- Tiếp tục bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Chú trọng nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm đạo đức nhà giáo.

3. Xây dựng mạng lưới trường, lớp và mở rộng quy mô loại hình đào tạo, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, trường phổ thông công lập gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; bảo đảm nguyên tắc tạo thuận lợi cho việc học tập của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế của từng địa phương theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ Sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 30/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 22/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển giáo dục mầm non tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 2758/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Rà soát, phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đảm bảo phù hợp các quy định hiện hành và điều kiện của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập để cân đối, điều chỉnh số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông làm cơ sở phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp có đủ về số lượng, bảo đảm cơ cấu giáo viên theo từng môn học, cấp học, nhất là các môn học mới.

- Phát huy hiệu quả, nâng cao chất lượng và nâng mức đạt chuẩn quốc gia đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non, phổ thông tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 22/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2024-2025.

- Củng cố, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 21/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 07/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

4. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

- Cân đối, bố trí phù hợp nguồn vốn ngân sách địa phương đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục; lồng ghép hỗ trợ thực hiện Kế hoạch thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành giáo dục và các chương trình, đề án, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương đáp ứng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 215/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi cho việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Nghị quyết số 169/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 15/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, một số định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVIII; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 23/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất Chương trình giáo dục mầm non và phổ thông trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cấp địa phương áp dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; kế hoạch đầu tư công của tỉnh giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững... phấn đấu đạt mục tiêu:

+ Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện chương trình giáo dục mầm non và chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021- 2025 theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

+ Đầu tư xây dựng thay thế phòng học nhờ, phòng học mượn, phòng học tạm, phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng, đang xuống cấp.

+ Đầu tư xây dựng bổ sung phòng học đạt chuẩn 01 lớp/phòng cấp mầm non và tiểu học; đủ số phòng phục vụ học tập, phòng bộ môn và thư viện cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

+ Mua sắm bổ sung đủ số thiết bị dạy học tối thiểu cho giáo dục mầm non và phổ thông, ưu tiên cho các cấp học phổ thông theo lộ trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

- Cải tạo và nâng cấp nhà vệ sinh cho học sinh; công trình nước sạch trong các trường học, bảo đảm tất cả các trường đều có công trình vệ sinh và công trình nước sạch đạt chuẩn theo quy định. Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025.

- Quản lý và sử dụng các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp có hiệu quả, có trọng điểm, tránh đầu tư dàn trải; nâng cao tính tự chủ của các cơ sở giáo dục đảm bảo tính công khai, minh bạch và trách nhiệm đối với Nhà nước, người học và xã hội.

- Đổi mới cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục nhằm huy động tổng hợp các nguồn lực để thực hiện các mục tiêu về phát triển giáo dục và đào tạo. Tăng cường hoạt động của Hội khuyến học từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn, khu dân cư, dòng họ.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 09/01/2020 về Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và các đoàn thể xã hội trong hoạt động giáo dục. Thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi cho học sinh, sinh viên; quan tâm hỗ trợ giải quyết việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp học nghề, tạo điều kiện ổn định về thu nhập.

- Nghiên cứu, triển khai huy động các nguồn lực để hỗ trợ học sinh, sinh viên, người lao động thuộc đối tượng chính sách hoặc có hoàn cảnh khó khăn được tiếp cận các điều kiện, dịch vụ giáo dục, đào tạo.

- Tích cực thu hút các trường đại học, cơ sở giáo dục đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp về đầu tư hoạt động trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư thành lập trường mầm non và phổ thông trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật, nhất là tại các địa phương có nhiều doanh nghiệp hoạt động.

- Mở rộng và nâng cao quan hệ hợp tác quốc tế về giáo dục, đào tạo và dạy nghề; tranh thủ các nguồn lực quốc tế hỗ trợ phát triển giáo dục và đào tạo; vận dụng có chọn lọc phương pháp dạy và học của các mô hình giáo dục tiên tiến, đẩy nhanh tiến độ đổi mới chương trình, chất lượng đào tạo các trình độ phù hợp với khu vực và quốc tế. Khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên, giảng viên đi học tập và nghiên cứu ở nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục chương trình hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo với tỉnh Incheon của Hàn Quốc, các nước trong khu vực và quốc tế nhằm bồi dưỡng giáo viên tạo điều kiện để giáo viên được học hỏi, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; hỗ trợ các cơ sở giáo dục, đào tạo của tỉnh Hưng Yên hợp tác, trao đổi với các trường của Hàn Quốc, các nước trong khu vực và quốc tế.

- Triển khai dự án, chương trình hợp tác quốc tế về giáo dục, đào tạo và dạy nghề; xây dựng cơ chế quản lý việc tiếp nhận, sử dụng các loại học bổng, tài trợ của nước ngoài.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai nhiệm vụ; theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đảm bảo phù hợp các quy định hiện hành và điều kiện của tỉnh; hoàn thành trong **tháng 12/2024**. Rà soát, xây dựng và triển khai kế hoạch chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên có uy tín tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Chỉ đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường phổ thông tổng rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; hướng dẫn sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đến năm 2025, đảm bảo phù hợp lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan xây dựng tài liệu giáo dục địa phương của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự toán, cân đối nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, cân đối đảm bảo các nguồn vốn Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý để thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng dự toán kinh phí chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục và đào tạo hằng năm để chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, bảo đảm phù hợp với phân cấp và khả năng cân đối ngân sách của địa phương và các quy định hiện hành; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tiếp tục kiện toàn mạng lưới các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của tỉnh. Rà soát, thẩm định và báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phương án bố trí, sắp xếp, tuyển dụng giáo viên đảm bảo yêu cầu thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh.

5. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 32/NQ-CP.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể tỉnh và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp

- Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tích cực vận động các tổ chức, cá nhân đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các nhà trường để cải thiện điều kiện dạy học, môi trường giáo dục; ủng hộ giúp đỡ vật chất, tinh thần cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; đẩy mạnh công tác khuyến học, xây dựng xã hội học tập.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

7. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch của địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này; chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng, đoàn thể, tổ chức xã hội của địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Bố trí ngân sách cấp huyện và thực hiện lồng ghép các nguồn vốn, chương trình mục tiêu, xã hội hóa để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo từng năm, giai đoạn, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo).

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Hưng Yên, Đài PTTH Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^{PH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Hưng